**BÀI 4: SỨC SỐNG CỦA SỬ THI**

**ĐĂM SĂN ĐI BẮT NỮ THẦN MẶT TRỜI**

**(Trích Đăm Săn, Sử thi Ê-đê)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

* **Học sinh nhận biết và phân tích được** một số yếu tố của sử thi: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật.
* **Học sinh nhận xét** nội dung bao quát của văn bản, biết phân tích các chi tiết tiêu biểu trong văn bản.
* **Học sinh nêu** ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc.

**2. Về năng lực**

* **Học sinh vận dụng** năng lực cảm thụ văn học để đọc hiểu văn bản theo thể loại.
* **Học sinh vận dụng** năng lực ngôn ngữ để viết kết nối đọc.

**3. Về phẩm chất**: Học sinh biết trân trọng những giá trị tinh thần to lớn được thể hiện trong sử thi.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG – TẠO TÂM THẾ**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**:

GV cho HS thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu về văn hóa của người Ê-đê

**c. Sản phẩm:**

- HS thực hiện yêu cầu của GV

- HS sử dụng SGK

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên giao nhiệm vụ vào buổi học trước:  - **NHÓM 1.** Làm poster giới thiệu trang phục của người Ê-đê.  - **NHÓM 2.** Thuyết trình về ẩm thực của người Ê-đê.  - **NHÓM 3.** Làm mô hình nhà ở của người Ê-đê.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh theo dõi và trả lời câu hỏi:  *Vì sao cần tìm hiểu các thông tin về văn hóa của người Ê-đê trước khi đọc sử thi Đăm Săn?*  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt ý và dẫn dắt vào bài học. | ***GV gợi ý các nhiệm vụ cho HS:***  - **NHÓM 1. Làm poster giới thiệu trang phục của người Ê-đê:** Sưu tầm ảnh chụp, video,… về một bộ trang phục của người Ê-đê, tìm hiểu về chất liệu, cách làm, các họa tiết, sự biến đổi trong trang phục của người Ê-đê từ truyền thống đến hiện đại, ý nghĩa văn hóa, triết lí, quan niệm ẩn sau các trang phục đó.  - **NHÓM 2.** **Thuyết trình về ẩm thực của người Ê-đê:** Giới thiệu một món ăn truyền thống của người Ê-đê, các nguyên liệu, cách chế biến, hương vị, ý nghĩa văn hóa của món ăn.  - **NHÓM 3. Làm mô hình nhà ở của người Ê-đê:** Tìm hiểu về chất liệu, cách xây dựng, cách bài trí không gian, ý nghĩa văn hóa của ngôi nhà, sau đó sử dụng các vật liệu quen thuộc như bìa các-tông, gỗ để sáng tạo mô hình một ngôi nhà của người Ê-đê. |

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

* **Nhận biết và phân tích được** một số yếu tố của sử thi: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật:

- Vẻ đẹp phẩm chất của người anh hùng Đăm Săn thông qua các sự kiện, chi tiết tiêu biểu.

- Nghệ thuật kể chuyện của sử thi Ê-đê qua đoạn trích: ngôi kể, lời kể, lời miêu tả, đối thoại.

- Ý nghĩa của hình tượng nữ thần mặt trời trong sử thi Đăm Săn.

* **Học sinh nhận xét** nội dung bao quát của văn bản, biết phân tích các chi tiết tiêu biểu trong văn bản.
* **Học sinh nêu** ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc.

**b. Nội dung thực hiện:**

* Học sinhthực hiện phiếu học tập tìm hiểu về nhân vật Đăm Săn.

Học sinh thảo luận, thuyết trình theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS thực hiện yêu cầu của GV

- HS sử dụng SGK hoàn thành phiếu bài tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên phát phiếu học tập  HS đọc thông tin, tìm hiểu và hoàn thành phiếu tìm hiểu chung về nhân vật Đăm Săn.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận và hoàn thành phiếu  **Thời gian**: 10 phút  **Chia sẻ**: 3 phút  **Phản biện và trao đổi**: 2 phút  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản | **1. Vẻ đẹp phẩm chất của người anh hùng Đăm Săn**  ***- Một số sự kiện chính trong đoạn trích:***  (1) Đăm Săn rủ Đăm Par Kvây đi bắt Nữ thần Mặt Trời.  (2) Đăm Par Kvây khuyên Đăm Săn không nên đi vì đường đi nguy hiểm, Đăm Săn có thể chết trong Rừng Sáp Đen.  (3) Đăm Săn vẫn quyết tâm đến nhà của Nữ Thần Mặt Trời.  (4) Đăm Săn gặp Nữ thần Mặt Trời, ngỏ ý muốn lấy nàng làm vợ.  (5) Nữ thần Mặt Trời từ chối và khuyên Đăm Săn trở về.  (6) Đăm Săn trở về và chết trong Rừng Sáp Đen.  ⇒ **Phẩm chất của Đăm Săn**: Những sự kiện trong đoạn trích thể hiện khát vọng mãnh liệt, lòng quyết tâm chinh phục Nữ Thần Mặt Trời, sự mạnh mẽ, dũng cảm của Đăm Săn.  *- Ý nghĩa chi tiết cái chết của Đăm Săn trong Rừng Sáp Đen:*  + Cái chết của Đăm Săn càng tô đậm phẩm chất dũng cảm, ý chí tự do, quyết tâm mãnh liệt và ý thức về danh dự của người anh hùng, dù có chết cũng không từ bỏ lí tưởng của mình.  + Cái chết là một thách thức mới và cũng là thách thức cao nhất cho ý chí tự do và lòng can đảm của Đăm Săn. Mô tả cái chết của Đăm Săn là nhằm nhấn mạnh sự tái sinh của Đăm Săn trong hình tượng Đăm Săn cháu, người sẽ tiếp nối hành trình của chàng trong phần tiếp theo của sử thi.  + Cái chết của Đăm Săn thể hiện bi kịch của người anh hùng cộng đồng trong hành trình chinh phục của họ. |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên chia nhóm để HS thuyết trình:  **- Nhóm 1**. *Nghệ thuật kể chuyện trong sử thi.*  - **Nhóm 2**. *Hình tượng nữ thần Mặt Trời trong sử thi Đăm Săn.*  **-Nhóm 3**. *Đặc trưng phong tục, tập quán người Ê-đê trong sử thi Đăm Săn.*  **- Thời gian:** 20 phút.  **- Sản phẩm:** *Giấy A0, Infographic,**video clip,…*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận và trả lời  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **2. Nghệ thuật kể chuyện của sử thi Ê-đê qua đoạn trích (ngôi kể, lời kể, lời miêu tả, đối thoại)**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Yếu tố** | **Đặc điểm** | **Tác dụng** | | **Người kể chuyện** | - Ngôi thứ ba  - Kể từ điểm nhìn bên ngoài, là người kể chuyện hòa mình vào đám đông, vào cộng đồng để kể câu chuyện về Đăm Săn. | - Câu chuyện trở nên khách quan, chân thực. | | **Hình thức kể chuyện** | - Các thủ pháp khoa trương, cường điệu, so sánh thường được sử dụng một cách thường xuyên.  - Cách kể chuyện chậm rãi, thường dừng lại ở những tiết đoạn cao trào. | - Giúp người đọc hình dung một cách cụ thể, sống động về nhân vật, đồng thời thể hiện sự ngưỡng mộ đối với nhân vật và câu chuyện được kể.  - Tạo điểm nhấn và sự hồi hộp chờ đợi cho người đọc. | | **Lời kể** | - Có sự phối hợp giữa kể, tả, bình luận, lói cuốn người đọc bằng lối miêu tả tỉ mỉ. | - Giúp người đọc hình dung được một cách sống động về nhân vật, bối cảnh. | | **Lời đối thoại** | - Thể hiện rõ giọng điệu, cá tính của từng nhân vật. | - Tiêu biểu cho lời kể của sử thi, vừa thể hiện sắc thái riêng của lối kể khan của người Tây Nguyên. |   **3. Ý nghĩa của hình tượng nữ thần mặt trời trong sử thi Đăm Săn**  - Nữ Thần Mặt Trời là biểu trưng cho sức mạnh của tự nhiên (“*nếu ta đi thì lợn dưới gà trên, cọp tê giác trâu ngựa sẽ chết hết*”). Hành động quyết tâm đi bắt Nữ Thần Mặt Trời của Đăm Săn thể hiện khát vọng lớn lao và phẩm chất dũng cảm phi thường của Đăm Săn, đồng thời cũng thể hiện khát vọng chinh phục tự nhiên của cộng đồng người Ê-đê.  - Nữ thần Mặt Trời còn biểu trưng cho chế độ mẫu hệ (vẻ đẹp quyền lực và nữ tính: “*nàng mặc một váy ánh như sét, loáng như chớp, tiếng nàng lanh lảnh, người chưa tới mà tiếng đã tới, nàng rõ ràng là con của Thần Đất và Thần Trời rồi*”) và hành động quyết tâm chinh phục Nữ Thần Mặt Trời của Đăm Săn còn là biểu tượng cho xung đột quyền giữa người đàn ông và người phụ nữ trong xã hội mẫu hệ Ê-đê.  - Nữ thần Mặt Trời là biểu tượng của những vùng đất mới (“*Chàng đi hết rừng rậm đến núi xanh, cỏ tranh xé tay, gai mây đâm chân*”). Hành động quyết tâm đi bắt Nữ Thần Mặt Trời của Đăm Săn biểu trưng cho khát vọng chinh phục của vùng đất mới của cộng đồng.  - Đăm Săn quyết tâm đi bắt Nữ Thần Mặt Trời, bất chấp can ngăn của mọi người. Hành động đó thể hiện ý chí tự do của người anh hùng mang lí tưởng cộng đồng.  **4. Đặc trưng phong tục, tập quán, tín ngưỡng của người Ê-đê qua đoạn trích**  - Đoạn trích cho ta thấy một bức tranh vô cùng sống động về phong tục, tập quán, tín ngưỡng của người Ê-đê:  + Nhà sàn Ê-đê với nhiều hàng cột, xà ngang, xà dọc, có cầu thang.  + Các vật dụng của người Ê-đê như ché tuk, chiếu, chiêng, mâm đồng, chậy thau,… biểu thị của sự giàu có, sung túc.  + Khi có khách đến, người ta đánh chiêng, trải chiếu, rót rượu trong ché tuk mời khách.  + Người đàn ông khi đi rừng thường giắt theo chà gạc.  + Ông Đu, ông Điê là những vị thần cao nhất trong hệ thống thần của người Ê-đê. | |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu hoạt động:** Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc.

**b. Nội dung thực hiện**

- Dựa vào nội dung tìm hiểu tác phẩm viết kết nối đọc về ý nghĩa của sử thi đối với con người hiện đại.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS thực hiện yêu cầu của GV

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên giao nhiệm vụ:  *Phải chăng một tác phẩm sử thi ra đời ở một thời đại quá xa xôi như I-li-át hay Đăm Săn không còn nhiều ý nghĩa đối với con người hiện đại? hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày quan điểm của bạn.*  **- Thời gian:** 15 phút.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thực hiện bài làm viết kết nối đọc.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh trình bày phần bài làm của mình.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV chốt lại các chia sẻ, lựa chọn các chia sẻ tốt để cả lớp tham khảo | **Bài làm mẫu**  Có lẽ trong văn học dân gian thế giới, sử thi Tây Nguyên được xếp vào loại có dung lượng lớn nhất. Nhưng điều quan trọng hơn là dù ngắn dài, sử thi Tây Nguyên là một bức tranh toàn cảnh của cả một thời đại, phản ánh một cách trung thực, sinh động đời sống sinh hoạt cộng đồng, cuộc đấu tranh vì những ý tưởng nhân văn cao cả mà sự kiện trung tâm là hình ảnh những anh hùng thần thoại, những anh hùng của buôn làng Tây Nguyên từng được bao thế hệ, bao đời nay ngưỡng mộ như Đăm Săn, Đăm Di, Dyông Dư,… mà đồng bào Tây Nguyên gọi là các Mtao. Có thể nói, sử thi Tây Nguyên là một bản anh hùng ca hùng tráng góp phần làm phong phú thêm giá trị văn hóa tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam với hàng ngàn năm lịch sử dựng nước, giữ nước, đấu tranh kiên cường, bất khuất để sinh tồn và phát triển.  (Tham khảo từ <http://quehuongonline.vn/ban-sac-van-hoa/su-thi-tay-nguyen--kho-tang-van-hoa-tinh-than-vo-gia-20151116094847125.htm>) |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG, LIÊN HỆ**

**a. Mục tiêu hoạt động:** Học sinh vận dụng liên hệ với đoạn trích “*Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác*”.

**b. Nội dung thực hiện:** HS trình bày và chia sẻ ý tưởng

**c. Sản phẩm:**

- HS thực hiện yêu cầu của GV

- HS sử dụng SGK

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên giao nhiệm vụ:  - **Nhiệm vụ:** *Qua hai đoạn trích Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác và Đăm Săn đi bắt Nữ Thần Mặt Trời, hãy nêu những điểm tương đồng và khác biệt trong quan niệm của người Hy Lạp cổ đại và người Ê-đê về người anh hùng.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy ngẫm và thực hiện  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh trình bày phần bài làm của mình  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV chốt lại các chia sẻ, lựa chọn các chia sẻ tốt để cả lớp tham khảo | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | **Héc-to** | **Đăm Săn** | | | **Ngoại hình** | - Hiên ngang, khí thế của người anh hùng “*Héc-to lẫy lừng, mũ trụ sáng loáng*” | - Toát lên vẻ mạnh mẽ của người anh hùng buôn làng: “*đầu đội khăn nhiễu, vai mang nải hoa*”, “*mặc một áo lụa đẹp, khoác ngoài một áo chiến cũng thật là đẹp”,* “*giậm chân trên sàn sân, hai lần sàn sân làm như vỗ cánh, bảy hàng cột nhà chao* *qua chao lại từ đông sang tây*”, “*lông chân như chải, lông đùi như chuốt, tiếng nghe như chong chóng gõ mỡ”.*  - Khí phách hiên ngang: “*trông nghênh nghênh như con rắn trong hang, ngang như con cọp trong đầm, như con tê giác trong thung*”, “*tiếng oang oang như sấm gầm sét dậy*” | | | **Phẩm chất** | - Sức mạnh phi thường, ý chí mạnh mẽ, phẩm chất can trường, dũng cảm đối mặt và vượt qua thử thách của định mệnh và cái chết. | | | | - Con người cá nhân đặc biệt được nhấn mạnh. | | - Bình diện con người cá nhân không được chú trọng miêu tả. | | **Ý chí/Khát vọng** | - Héc-to bất chấp cái chết để được báo trước để bảo vệ thành bang. | | - Đăm Săn bất chấp cái chết để chinh phục nữ thần mặt trời. | | **Nghệ thuật miêu tả** | - Người anh hùng Hy Lạp cổ đại gắn với sự hi sinh và bổn phận với thành bang, ý thức công dân là phẩm chất quan trọng nhất của người anh hùng. | | - Người anh hùng Ê-đê gắn với khát vọng mở mang bờ cõi, chinh phục tự nhiên. | |

***Phụ lục 1. Phiếu tìm hiểu nhân vật Đăm Săn***

******

***Phụ lục 3. Rubic đánh giá thảo luận nhóm***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TIÊU CHÍ** | **CẦN CỐ GẮNG**  **(0 – 4 điểm)** | **ĐÃ LÀM TỐT**  **(5 – 7 điểm)** | **RẤT XUẤT SẮC**  **(8 – 10 điểm)** |
| **Hình thức**  **(2 điểm)** | **0 điểm**  Bài làm còn sơ sài, trình bày cẩu thả  Sai lỗi chính tả | **1 điểm**  Bài làm tương đối đẩy đủ, chỉn chu  Trình bày cẩn thận  Không có lỗi chính tả | **2 điểm**  Bài làm tương đối đẩy đủ, chỉn chu  Trình bày cẩn thận  Không có lỗi chính tả  Có sự sáng tạo |
| **Nội dung**  **(6 điểm)** | **1 - 3 điểm**  Chưa trả lơi đúng câu hỏi trọng tâm  Không trả lời đủ hết các câu hỏi gợi dẫn  Nội dung sơ sài mới dừng lại ở mức độ biết và nhận diện | **4 – 5 điểm**  Trả lời tương đối đầy đủ các câu hỏi gợi dẫn  Trả lời đúng trọng tâm  Có ít nhất 1 – 2 ý mở rộng nâng cao | **6 điểm**  Trả lời tương đối đầy đủ các câu hỏi gợi dẫn  Trả lời đúng trọng tâm  Có nhiều hơn 2 ý mở rộng nâng cao  Có sự sáng tạo |
| **Hiệu quả nhóm**  **(2 điểm)** | **0 điểm**  Các thành viên chưa gắn kết chặt chẽ  Vẫn còn trên 2 thành viên không tham gia hoạt động | **1 điểm**  Hoạt động tương đối gắn kết, có tranh luận nhưng vẫn đi đến thông nhát  Vẫn còn 1 thành viên không tham gia hoạt động | **2 điểm**  Hoạt động gắn kết  Có sự đồng thuận và nhiều ý tưởng khác biệt, sáng tạo  Toàn bộ thành viên đều tham gia hoạt động |
| **Điểm** |  |  |  |
| **TỔNG** |  | | |

***Phụ lục 4. Rubic chấm bài viết kết nối đọc***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TIÊU CHÍ** | **CẦN CỐ GẮNG**  **(0 – 4 điểm)** | **ĐÃ LÀM TỐT**  **(5 – 7 điểm)** | **RẤT XUẤT SẮC**  **(8 – 10 điểm)** |
| **Hình thức**  **(3 điểm)** | **1 điểm**  Bài làm còn sơ sài, trình bày cẩu thả  Sai lỗi chính tả  Sai kết cấu đoạn | **2 điểm**  Bài làm tương đối đẩy đủ, chỉn chu  Trình bày cẩn thận  Chuẩn kết câu đoạn  Không có lỗi chính tả | **3 điểm**  Bài làm tương đối đẩy đủ, chỉn chu  Trình bày cẩn thận Chuẩn kết câu đoạn  Không có lỗi chính tả  Có sự sáng tạo |
| **Nội dung**  **(7 điểm)** | **1 – 4 điểm**  Nội dung sơ sài mới dừng lại ở mức độ biết và nhận diện | **5 – 6 điểm**  Nội dung đúng, đủ và trọng tâm  Có ít nhất 1 – 2 ý mở rộng nâng cao | **7 điểm**  Nội dung đúng, đủ và trọng tâm  Có ít nhất 1 – 2 ý mở rộng nâng cao Có sự sáng tạo |
| **Điểm** |  |  |  |
| **TỔNG** |  | | |